

Số: /HD-SNN

Quảng Trị, ngày tháng 9 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Tổ chức Đại hội thành viên HTX, LH HTX nông nghiệp

Căn cứ Luật hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã; Nghị định 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã; Thông tư 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn tổ chức Đại hội thành viên Hợp tác xã nông nghiệp nhiệm kỳ 2021-2025 theo Luật hợp tác xã năm 2012. Cụ thể:

A. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG:

1. Đối tượng

Áp dụng đối với các Hợp tác xã (HTX), liên hiệp hợp tác xã (LH HTX) trong lĩnh vực nông nghiệp.

2. Phạm vi áp dụng

Hướng dẫn này quy định việc tổ chức Đại hội thành viên HTX, LH HTX theo Luật HTX năm 2012 của các HTX, LH HTX trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

B. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX, LH HTX nhiệm kỳ 2016-2020; Xây dựng mục tiêu, giải pháp phát triển HTX, LH HTX nhiệm kỳ mới (2021-2025);

- Đổi mới mô hình, phương thức hoạt động của HTX, LH HTX, góp phần hoàn thiện các hình thức tổ chức sản xuất trong nông thôn, thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đại hội thành viên HTX, LH HTX nhiệm kỳ 2021-2025 phải đảm bảo tính đổi mới; xây dựng HTX, LH HTX thực sự là tổ chức kinh tế tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các thành viên trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Người triệu tập đại hội thành viên phải lập danh sách thành viên, đại biểu thành viên có quyền dự họp; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và dự thảo nghị quyết; xác định thời gian, địa điểm và gửi giấy mời đến thành viên hoặc đại biểu thành viên dự họp. Giấy mời họp phải kèm theo chương trình, tài liệu liên quan đến nội dung đại hội thành viên ít nhất 07 ngày trước ngày đại hội thành viên khai mạc.

- Tùy theo tình hình thực tế của từng địa phương, Hội đồng quản trị của HTX, LH HTX lựa chọn thời gian thích hợp, tổ chức Đại hội xong **trước ngày 31/3/2021**.

C. NỘI DUNG

I. HƯỚNG DẪN ĐẠI HỘI THÀNH VIÊN HTX, LH HTX

1. Chuẩn bị các báo cáo tại Đại hội

Báo cáo tổng kết sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhiệm kỳ 2016-2020; Phương hướng, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhiệm kỳ 2021-2025.

Nội dung Báo cáo gồm 2 phần:

Phần 1: Tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020:

a. Báo cáo kết quả SX-KD của HTX, LH HTX (Theo Mẫu Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT)

- Căn cứ vào nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra đầu nhiệm kỳ để đánh giá các kết quả đạt được trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của HTX, LH HTX. Các kết quả sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải được thể hiện bằng các số liệu cụ thể và so sánh với chỉ tiêu kế hoạch.

- Đánh giá kết quả công tác xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống của thành viên HTX, LH HTX.

- Đánh giá vai trò của HTX, LH HTX đối với kết quả phát triển kinh tế - xã hội chung của xã, phường, thị trấn; trong đó đặc biệt nhấn mạnh vai trò của HTX, LH HTX với việc phát triển sản xuất nông nghiệp, ngành nghề nông thôn và sự hỗ trợ của HTX, LH HTX đối với phát triển kinh tế của thành viên.

- Đánh giá kết quả công tác tổ chức quản lý, điều hành các hoạt động trong HTX, LH HTX gồm: Quản lý sử dụng tài sản và vốn quỹ; tổ chức quản lý sản xuất, kinh doanh, dịch vụ...

b. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị HTX, LH HTX

- Hội đồng quản trị HTX, LH HTX đánh giá kết quả hoạt động trong nhiệm kỳ 2016-2020 về: Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD-DV; Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt của Hội đồng quản trị; Việc chuẩn bị các báo cáo tại Đại hội thành viên...

- Đánh giá kết quả thực hiện việc cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm cho khách hàng không phải là thành viên làm cơ sở quyết định việc tổ chức sản xuất trong nhiệm kỳ tới.

- Nêu rõ các hạn chế, yếu kém của HTX, LH HTX trong tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phân tích, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, các bài học kinh nghiệm.

c. Báo cáo công khai kết quả hoạt động tài chính, tài sản, vốn quỹ và quyết toán tài chính từng năm và cả nhiệm kỳ

Nội dung Báo cáo cần tập trung làm rõ:

- Tổng thu, tổng chi và chi tiết các nguồn thu, chi cụ thể ở từng ngành nghề, từng loại sản phẩm, dịch vụ;

- Kết quả lãi, lỗ của từng hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

- Kết quả phân phối lãi, xử lý lỗ ;

- Chi tiết các khoản chi sử dụng quỹ HTX, LH HTX; các khoản thu, chi và quyết toán xây dựng cơ bản;

- Chi tiết các khoản công nợ trong HTX, LH HTX: Nợ cũ, nợ mới phát sinh, nợ quá hạn, nợ đến hạn và nợ khó đòi;

- Tổng hợp thu chi tài chính cả nhiệm kỳ;

- Thực trạng tài chính, tài sản và vốn quỹ HTX, LH HTX sau kết quả kiểm kê (chi tiết từng loại tài sản, từng nguồn vốn và có so sánh với số liệu đầu nhiệm kỳ);

- Một số nội dung khác có liên quan (*thu nhập bình quân lao động/ thành viên trong năm...*).

d. Báo cáo của Ban kiểm soát HTX, LH HTX

Gồm các nội dung:

- Đánh giá việc chấp hành Điều lệ, Quy chế HTX, LH HTX và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội xã viên;

- Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc HTX, LH HTX và thành viên theo Luật và Điều lệ, Quy chế HTX, LH HTX;

- Đánh giá về việc chấp hành chế độ tài chính, kế toán, phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, sử dụng các quỹ của HTX, LH HTX, sử dụng tài sản, vốn vay và các khoản hỗ trợ của Nhà nước;

- Tình hình và kết quả tiếp nhận, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến hoạt động của HTX, LH HTX (nếu có)...

Phần 2: Phương hướng, kế hoạch, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế HTX, LH HTX và hộ thành viên trong nhiệm kỳ 2021-2025.

a. Báo cáo phương án sản xuất kinh doanh của HTX, LH HTX nhiệm kỳ 2021-2025:

- Nhận định, phân tích các thuận lợi, khó khăn của HTX, LH HTX trong nhiệm kỳ mới;

- Xác định và lựa chọn các hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm và dịch vụ của HTX, LH HTX trong nhiệm kỳ mới. Xác định rõ khối lượng dịch vụ từng loại; thời gian cung cấp, chất lượng dịch vụ, đơn giá, doanh thu, chi phí từng hoạt động SXKD-DV và phân phối thu nhập trong HTX, LH HTX.

- Xác định rõ các chỉ tiêu kế hoạch từng năm và cả nhiệm kỳ. Bao gồm các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh, dịch vụ; về vốn, quỹ HTX, LH HTX và thu nhập của cán bộ quản lý và các thành viên HTX, LH HTX.

- Xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu trong suốt nhiệm kỳ, sắp xếp tổ chức bộ máy quản lý, điều hành trong HTX, LH HTX gọn nhẹ có hiệu quả đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đề ra và chuyển hướng mạnh hoạt động của HTX, LH HTX sang sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; chú trọng hợp đồng, hợp tác giữa thành viên với HTX, giữa HTX với HTX, giữa HTX với doanh nghiệp trong việc bao tiêu sản phẩm cho thành viên.

- Xây dựng các giải pháp và biện pháp tổ chức thực hiện:

Giải pháp về quản lý:

+ Xây dựng cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý các tổ, đội dịch vụ; chức năng, nhiệm vụ, các mối quan hệ của từng tổ, đội dịch vụ; quyền lợi và trách nhiệm của từng tổ, đội dịch vụ;

+ Thực hiện sự liên doanh liên kết với các cơ quan sự nghiệp và nhà khoa học, các doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, giữa các HTX, LH HTX với nhau, thực hiện việc cung ứng thông qua hợp đồng;

Giải pháp về kế hoạch tài chính gồm các nội dung:

+ Phương án thu chi từng hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ;

+ Phương án trích lập và sử dụng các quỹ HTX, LH HTX (*Căn cứ điều 46 Luật HTX 2012*);

+ Về đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm tài sản cố định phục vụ SXKD-DV và kế hoạch thanh lý nhượng bán tài sản cố định trong vụ, năm (nếu có);

+ Về thu hồi công nợ phải thu và thanh toán các khoản nợ vay phải trả;

+ Tổng hợp cân đối huy động và sử dụng vốn trong HTX, LH HTX;

Giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và điều hành cho cán bộ quản lý HTX, LH HTX.

b. Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của thành viên ở cơ sở

2. Nội dung, trình tự Đại hội thành viên HTX, LH HTX nhiệm kỳ 2021-2025

2.1. Nội dung Đại hội

Đại hội thành viên HTX, LH HTX nhiệm kỳ 2021-2025 thảo luận và quyết định các nội dung sau:

2.1.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị HTX, LH HTX: Tổng kết sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhiệm kỳ 2016-2020; Phương án, kế hoạch sản xuất kinh doanh - dịch vụ nhiệm kỳ 2021-2025;

- Báo cáo công khai tài chính HTX, LH HTX năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020;

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020;

2.1.2. Thông qua đề án nhân sự và bầu Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát HTX, LH HTX và các chức danh

Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2021-2025

2.2. Trình tự các bước tiến hành Đại hội

Bước 1: Hội đồng quản trị HTX, LH HTX nhiệm kỳ trước chuẩn bị các nội dung của Đại hội, gồm:

- Xây dựng các báo cáo trình Đại hội và dự thảo Nghị quyết Đại hội;

- Bố trí thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội và gửi Giấy mời đến thành viên hoặc đại biểu thành viên dự họp. Giấy mời họp kèm theo chương trình Đại hội và các tài liệu, báo cáo liên quan phải gửi cho các đại biểu trước khi khai mạc Đại hội ít nhất 07 ngày;

- Tổ chức Hội nghị ở thôn, xóm, khu dân cư để thông qua dự thảo các báo cáo trình trước Đại hội và tổng hợp ý kiến;

- Lập danh sách thành viên HTX, LH HTX trên cơ sở đơn tự nguyện tham gia HTX, LH HTX của thành viên;

- Bầu Đại biểu thành viên dự Đại hội theo tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu thành phần do Hội đồng quản trị phân bổ số lượng.

Bước 2: Tổ chức Đại hội thành viên. Đại hội thành viên được tổ chức 2 phiên: Phiên họp trừ bị và phiên họp chính thức.

a. Phiên họp trừ bị: Triển khai các nội dung:

- Thông báo quy chế về việc tổ chức Đại hội thành viên.

- Bầu đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban thẩm tra tư cách đại biểu.

- Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch Đại hội, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu để Đại hội cho ý kiến và biểu quyết.

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu thực hiện các nhiệm vụ:

+ Thẩm tra tư cách đại biểu về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục bầu đại biểu ở các cơ sở, tổ đội sản xuất và tiêu chuẩn đại biểu thành viên dự Đại hội.

+ Báo cáo về số lượng thành viên đăng ký HTX, LH HTX, báo cáo về số lượng, chất lượng đại biểu dự Đại hội và những trường hợp phải xem xét tư cách đại biểu để Đại hội quyết định.

- HĐQT báo cáo làm rõ và giải đáp thắc mắc, kiến nghị của thành viên những nội dung liên quan đến đại hội.

b. Phiên họp chính thức: Triển khai các nội dung:

*** Phần nghi thức**

- Chào cờ; Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

- Thông qua chương trình Đại hội; mời Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội lên vị trí làm việc.

*** Phần nội dung:**

Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiệm kỳ và phương hướng, kế hoạch sản xuất, kinh doanh nhiệm kỳ tiếp theo (lưu ý lồng ghép báo cáo kết quả đánh giá, phân loại HTX, LHHTX theo Thông tư 09/2017/TT-BNNPTNT).

2. Báo cáo công khai tài chính HTX, LH HTX năm 20... và nhiệm kỳ.

3. Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát (kiểm soát viên) nhiệm kỳ trước.

4. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị nhiệm kỳ trước.

5. Báo cáo dự thảo Điều lệ HTX, LH HTX (nếu có sửa đổi).

6. Thông qua định mức tiền công, tiền lương cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (kiểm soát viên).

7. Thông qua dự thảo phân phối thu nhập.

8. Tóm tắt nội dung cần tập trung thảo luận và gợi ý thảo luận (*nhên tập trung vào những phương hướng, giải pháp sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ tới*).

9. Đại biểu thành viên thảo luận.

10. Đại hội biểu quyết từng phần từ 1 đến 6.

11. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (kiểm soát viên) nhiệm kỳ cũ tuyên bố hết nhiệm kỳ.

12. Thông qua danh sách thành viên mới hoặc thành viên xin ra khỏi HTX, LH HTX.

13. Bầu mới Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (kiểm soát viên) HTX, LH HTX.

Đoàn chủ tịch giới thiệu cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Kiểm soát viên).

Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội về số lượng, danh sách, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát HTX, LH HTX (kiểm soát viên) đã được đề cử, ứng cử tại Đại hội trừ bị ngàythángnăm 20... Xin ý kiến của Đại hội.

Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo số lượng đại biểu dự đại hội trước khi bầu cử.

Đoàn chủ tịch giới thiệu danh sách Ban bầu cử, đại hội biểu quyết bằng cách bỏ phiếu kín hoặc giơ tay.

Ban bầu cử thông qua thể lệ bầu cử: hướng dẫn bầu cử, phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, điều kiện trúng cử.

14. Tiến hành công tác bầu cử: gồm 4 vòng

Vòng 1: Đoàn chủ tịch giới thiệu danh sách bầu Hội đồng quản trị (tối thiểu 03 người và tối đa 15 người).

Vòng 2: Đoàn chủ tịch giới thiệu danh sách bầu Ban kiểm soát (kiểm soát viên).

Vòng 3: Đoàn chủ tịch giới thiệu danh sách bầu Chủ tịch HĐQT trong số ủy viên Hội đồng quản trị.

Vòng 4: Đoàn chủ tịch giới thiệu danh sách bầu Trưởng Ban kiểm soát trong số ủy viên Ban kiểm soát (HTX, LH HTX có một kiểm soát viên thì không bầu Trưởng Ban kiểm soát).

Mỗi vòng, Ban bầu cử phát phiếu bầu cho đại biểu thành viên sau đó thu phiếu về, kiểm phiếu và công bố kết quả trúng cử (thông qua biên bản kiểm phiếu).

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (kiểm soát viên) ra mắt, Chủ tịch Hội đồng quản trị phát biểu nhận nhiệm vụ; chia tay HĐQT, Ban kiểm soát không trúng cử.

Lưu ý: Điều kiện trở thành thành viên HĐQT, ban kiểm soát (kiểm soát viên) căn cứ Điều 40 Luật HTX năm 2012.

15. Ban thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội và chương trình, kế hoạch hoạt động của HTX, LH HTX trong nhiệm kỳ mới; xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua.

Ban thư ký Đại hội có nhiệm vụ ghi chép, tổng hợp đầy đủ, trung thực tất cả các ý kiến của các đại biểu dự hội nghị và ý kiến chỉ đạo của đại biểu cấp trên.

16. Phát biểu ý kiến của đại biểu khách mời.

Bước 3: Kết thúc Đại hội

- Thay mặt HĐQT, Chủ tịch HĐQT báo cáo kết quả Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội biểu quyết nhất trí; ghi nhận những vấn đề đã đưa ra thảo luận nhưng chưa được nhất trí, cần bảo lưu để tiếp tục thảo luận và quyết định ở các Đại hội hoặc Hội nghị sau.

- Ban thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội chính thức.

- Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Bước 4: Lập và lưu giữ hồ sơ, biên bản Đại hội

Hội đồng quản trị lập 03 bộ hồ sơ Đại hội thành viên HTX, LH HTX: 01 bộ do Hội đồng quản trị tổ chức quản lý lưu trữ tại trụ sở HTX, LH HTX theo quy định và 01 bộ chuyển tới phòng Tài chính và kế hoạch của huyện, thị xã, thành phố và 01 bộ chuyển tới phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, phòng Kinh tế thành phố để theo dõi, tổng hợp và báo cáo UBND huyện, thành phố.

3. Các quy định về số lượng, thành phần Đại biểu dự Đại hội

3.1. Số lượng thành viên dự Đại hội

- HTX, LH HTX có dưới 100 thành viên thì tổ chức Đại hội toàn thể thành viên.

- HTX, LH HTX có 100 thành viên trở lên thì tổ chức Đại hội đại biểu thành viên. Đại hội đại biểu thành viên và Đại hội toàn thể thành viên có vai trò và giá trị như nhau.

- Số lượng đại biểu tham dự đại hội đại biểu thành viên do điều lệ quy định nhưng phải bảo đảm:

+ Không được ít hơn 30% tổng số thành viên, HTX thành viên đối với HTX, LH HTX có từ trên 100 đến 300 thành viên, HTX thành viên;

+ Không được ít hơn 20% tổng số thành viên, hợp tác xã thành viên đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có từ trên 300 đến 1000 thành viên, HTX thành viên;

+ Không được ít hơn 200 đại biểu đối với HTX, LH HTX có trên 1000 thành viên, HTX thành viên.

Đại hội thành viên được tiến hành khi có ít nhất 75% tổng số thành viên, HTX thành viên hoặc đại biểu thành viên tham dự; trường hợp không đủ số lượng thành viên thì phải hoãn đại hội thành viên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của đại hội thành viên lần thứ hai được tiến hành khi có ít nhất 50% tổng số thành viên, HTX thành viên hoặc đại biểu thành viên tham dự.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của đại hội thành viên được tiến hành không phụ thuộc vào số thành viên tham dự.

3.2. Tiêu chuẩn và nhiệm kỳ của đại biểu thành viên

- Đại biểu thành viên phải là thành viên HTX, LH HTX, chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với HTX, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của các thành viên và được các thành viên tín nhiệm, bầu đi dự Đại hội. Đại biểu thành viên có trách nhiệm thông tin đầy đủ về kết quả Đại hội cho tất cả thành viên mà mình đại diện.

- Nhiệm kỳ của đại biểu thành viên theo quy định của Điều lệ HTX, LH HTX hoặc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

- Nếu đại biểu thành viên chết, viết đơn xin ra HTX, LH HTX, đi vắng, đau ốm... không tham dự Đại hội thành viên được thì các cơ sở thôn, tổ, đội sản xuất được bầu bổ sung đại biểu thành viên. Nếu trong trường hợp, đại biểu thành viên không thực hiện đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm của mình (đại biểu thành viên vi phạm tư cách đại biểu) thì Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát HTX, LH HTX hoặc Kiểm soát viên thông báo cho cơ sở thôn, tổ, đội sản xuất có đại biểu vi phạm tư

cách xem xét đề bãi miễn và bầu bổ sung đại biểu thành viên. Việc bầu bổ sung đại biểu thành viên tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3.3. Thành phần dự Đại hội

- Đại biểu chính thức: Là thành viên (*đối với HTX, LH HTX tổ chức Đại hội toàn thể thành viên*) hoặc Đại biểu thành viên (*đối với HTX, LH HTX tổ chức Đại hội đại biểu thành viên*) có tên trong danh sách đại biểu tham dự Đại hội. Đại biểu chính thức bao gồm:

+ Đại biểu đại diện cho Hộ thành viên, do các bộ phận, thôn, tổ, đội sản xuất bầu;

+ Đại biểu đương nhiệm là cán bộ trong Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát HTX, LH HTX, Kế toán trưởng HTX, LH HTX ở nhiệm kỳ 2016-2020.

- Đại biểu mời gồm:

+ Đại diện lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện, các phòng, ban chuyên môn của huyện và các đại biểu khách mời khác: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục PTNT); Sở Kế hoạch và Đầu tư; Liên minh hợp tác xã tỉnh.

+ Đại diện thường trực Đảng ủy, HĐND, lãnh đạo UBND và đại diện các đoàn thể ở xã, phường, thị trấn...

3.4. Quy định về biểu quyết trong Đại hội

Đại biểu chính thức tham dự Đại hội có 01 phiếu biểu quyết. Các phiếu biểu quyết của các đại biểu có giá trị ngang nhau, không phụ thuộc vào số vốn góp hay chức vụ của thành viên.

Việc sửa đổi bổ sung Điều lệ HTX, LH HTX; hợp nhất, chia tách, giải thể, phá sản HTX, LH HTX; Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của hợp tác xã chỉ được Đại hội thông qua khi có ít nhất 75% tổng số đại biểu có mặt biểu quyết tán thành.

Các vấn đề khác được thông qua khi có trên 50% tổng số đại biểu thành viên có mặt biểu quyết tán thành.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Phát triển nông thôn:

- Đầu mối tổ chức hướng dẫn tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT, phối hợp với UBND các huyện, ban ngành có liên quan triển khai thực hiện Hướng dẫn Một số nội dung cơ bản trong tổ chức Đại hội thành viên HTX, LH HTX nông nghiệp nhiệm kỳ 2021-2025.

- Tham mưu củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác tại Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh, đảm bảo có đội ngũ cán bộ đủ mạnh để tham mưu, đề xuất phát triển các loại hình kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và quản lý thực hiện các dự án hỗ trợ HTX, trong nông nghiệp trong khuôn khổ chương trình hỗ trợ HTX, theo Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định 193/2013/NĐ-CP; Nghị định 107/2017/NĐ-CP.

- Xây dựng một số mô hình hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, mô hình liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ hàng hóa nông nghiệp phù hợp với từng vùng, từng ngành hàng nông sản.

- Tham mưu, xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết trong nông nghiệp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh HTX tổ chức phổ biến tuyên truyền Luật HTX, Nghị định 193/2013/NĐ-CP, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP và các văn bản pháp luật, các chế độ chính sách về kinh tế hợp tác tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nông dân trên địa bàn.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá kết quả hoạt động của các mô hình kinh tế hợp tác, các mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; mô hình liên kết gắn sản xuất với chế biến tiêu thụ nông sản tại các địa phương và tiến hành phân loại HTX ở từng huyện, từ đó đưa ra các hướng phát triển cho từng loại hình HTX cụ thể.

- Căn cứ vào các quy định của Luật HTX 2012, Nghị định 193/2013/NĐ-CP, 09/2017/TT-BNNPTNT các huyện, thị xã, thành phố phân loại số HTX khá, tốt, trung bình; Số HTX yếu kém, nợ đọng nhiều, thua lỗ để xử lý theo hướng có thể giải thể, hoặc tổ chức thành các mô hình kinh tế hợp tác khác phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tăng cường việc hướng dẫn, tập huấn quy trình đăng ký thành lập mới HTX, LH HTX nông nghiệp theo Luật HTX năm 2012 và tổ chức kiểm tra thực hiện Luật HTX, kiểm tra thẩm định báo cáo tài chính theo qui định.

- Chọn một đến hai HTX để tổ chức đại hội điểm, rút kinh nghiệm.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với HTX, LH HTX; Phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về HTX. Cùng với các phòng chuyên môn của huyện, thành phố chỉ đạo các HTX, LH HTX tổ chức Đại hội thành viên, báo cáo trung thực, đầy đủ, chính xác bằng văn bản tình hình hoạt động của HTX, LH HTX hàng năm đối với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các HTX, LH HTX tổ chức tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm hỗ trợ tích cực cho các hộ thành viên và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, LH HTX, góp phần thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo các HTX, LH HTX trên địa bàn chuẩn bị tốt các nội dung, chương trình Đại hội, tổ chức Đại hội thành viên nhiệm kỳ 2021-2025 theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đối với các HTX, LH HTX

Tuyên truyền phổ biến Luật HTX, Nghị định về HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành tới tất cả cán bộ, thành viên trong HTX, LH HTX và triển khai tổ chức Đại hội nhiệm kỳ theo hướng dẫn này.

Nội dung chương trình và các báo cáo được Ban chỉ đạo Kinh tế tập thể huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn kiểm tra thẩm định trước khi tiến hành Đại hội thành viên. Trong quá trình triển khai, thực hiện có gì vướng mắc các địa phương phản hồi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục phát triển nông thôn) kịp thời tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- | | | |
|--|--|-----------------------------|
| - UBND tỉnh; | | <i>báo cáo</i> |
| - Cục Kinh tế hợp tác; | | |
| - Giám đốc Sở; | | |
| - Các Sở, ngành liên quan; | | <i>phối hợp
chỉ đạo</i> |
| - UBND các huyện, thành phố, thị xã; | | |
| - Phòng NN huyện, phòng Kinh tế thành phố; | | |
| - Chi cục PTNT, Liên minh HTX; | | |
| - Lưu VP,PTNT. | | |

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Hiền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THAM KHẢO

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐIỀU LỆ
HTX SXKD-DV.....

Căn cứ Luật HTX số 23/2012/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX; Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX;

Căn cứ thực trạng về tổ chức và hoạt động của HTX và nhu cầu hợp tác của các hộ gia đình nông dân, Hội đồng quản trị HTX xây dựng điều lệ HTX nhiệm kỳ 20...-20..., như sau:

Chương 1:

TÊN, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ, NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA HTX

Điều 1. Tên gọi, địa chỉ trụ sở chính và biểu tượng (nếu có) của HTX

1. Tên HTX

a) Tên gọi đầy đủ:

b) Tên gọi tắt: HTX.....

2. Địa chỉ trụ sở của HTX

a. Địa chỉ trụ sở chính của HTX.....

Số điện thoại.....Số fax (nếu có).....

Địa chỉ thư điện tử (nếu có).....

Địa chỉ trang Web (nếu có).....

b. Địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, doanh nghiệp trực thuộc HTX (nếu có).

3. Biểu tượng của HTX (nếu có).....

Điều 2. Mục tiêu hoạt động của HTX.

1. Mục tiêu đối với HTX:

2. Mục tiêu đối với hộ gia đình thành viên:

Điều 3. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của HTX

Chương 2:
THÀNH VIÊN

Điều 4. Đối tượng, điều kiện, thủ tục kết nạp, thủ tục chấm dứt tư cách thành viên; biện pháp xử lý đối với thành viên nợ quá hạn.

1. Đối tượng gia nhập HTX

2. Điều kiện trở thành thành viên HTX

3. Thủ tục kết nạp thành viên:

4. Chấm dứt tư cách của thành viên

- a. Điều kiện chấm dứt tư cách của thành viên:
- b. Thẩm quyền quyết định chấm dứt tư cách thành viên:
- c. Việc giải quyết quyền lợi và nghĩa vụ đối với thành viên trong trường hợp chấm dứt tư cách thành viên

5. Biện pháp xử lý đối với thành viên nợ quá hạn.

Điều 5. Mức độ thường xuyên sử dụng sản phẩm, dịch vụ; giá trị tối thiểu của sản phẩm, dịch vụ mà thành viên phải sử dụng.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của thành viên

- 1. Quyền của thành viên
- 2. Nghĩa vụ của thành viên
- 3. Hình thức hợp đồng dịch vụ:

Chương 3:

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ

Điều 7. Cơ cấu tổ chức HTX; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương thức hoạt động của hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; thể thức bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; bộ phận giúp việc cho HTX.

- 1. Cơ cấu tổ chức HTX:
- 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương thức hoạt động đối với:
 - a. Hội đồng quản trị:
 - b. Chủ tịch hội đồng quản trị:
 - d. Giám đốc HTX:
 - e. Ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên:
 - f. Các bộ phận giúp việc:
- 3. Thể thức bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; bộ phận giúp việc cho HTX

Điều 8. Số lượng thành viên, cơ cấu và nhiệm kỳ của hội đồng quản trị, ban kiểm soát; trường hợp thành viên hội đồng quản trị đồng thời làm giám đốc

- 1. Số lượng thành viên trong HTX
- 2. Số lượng và số người trong các bộ phận giúp việc, tổ đội sản xuất, dịch vụ.
- 3. Cơ cấu và nhiệm kỳ của hội đồng quản trị, ban kiểm soát
 - + Số lượng và cơ cấu Hội đồng quản trị
 - + Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị
 - + Số lượng, cơ cấu và nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, hoặc kiểm soát viên
- 4. Quy định về trường hợp thành viên hội đồng quản trị đồng thời làm giám đốc, hay chủ tịch hội đồng quản trị đồng thời là giám đốc hoặc thuê giám đốc...

Điều 9. Trình tự, thủ tục tiến hành đại hội thành viên và thông qua quyết định tại đại hội thành viên; tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bầu đại biểu tham dự đại hội đại biểu thành viên.

- + Trình tự, thủ tục tiến hành đại hội thành viên;
- + Thể thức thông qua quyết định của Đại hội thành viên.
- + Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bầu đại biểu tham dự đại hội đại biểu thành viên.

Chương 4:

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỢP TÁC XÃ

Điều 10. Vốn điều lệ, mức vốn góp tối thiểu, hình thức góp vốn và thời hạn góp vốn; trả lại vốn góp; tăng, giảm vốn điều lệ.

- 1. Vốn điều lệ của HTX:
- 2. Mức vốn góp tối thiểu của thành viên
- 3. Mức vốn góp tối đa của thành viên

4. Hình thức góp vốn và thời hạn góp vốn

5. Trả lại vốn góp

6. Các trường hợp và thẩm quyền quyết định tăng, giảm vốn điều lệ.

Điều 11. Việc cấp, cấp lại, thay đổi, thu hồi giấy chứng nhận vốn góp.

Điều 12. Nội dung hợp đồng dịch vụ giữa HTX với thành viên. Bao gồm:

1. Nghĩa vụ cung ứng và sử dụng sản phẩm, dịch vụ:

2. Giá và phương thức thanh toán sản phẩm, dịch vụ:

3. Đối với HTX tạo việc làm, nội dung hợp đồng dịch vụ giữa HTX và thành viên là nội dung hợp đồng lao động giữa HTX và thành viên.

Điều 13. Việc cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm mà HTX cam kết cung ứng, tiêu thụ cho thành viên và ra thị trường thế nào.

Tỷ lệ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm mà HTX cam kết cung ứng, tiêu thụ cho thành viên và ra thị trường cho từng lĩnh vực, loại hình.

Điều 14. Đầu tư, góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết; thành lập doanh nghiệp của HTX.

Điều 15. Lập quỹ; tỷ lệ trích lập quỹ; tỷ lệ, phương thức phân phối thu nhập.

1. Tên các loại quỹ, tỷ lệ trích lập từng loại quỹ:

2. Phương thức phân phối thu nhập:

Điều 16. Quản lý tài chính, sử dụng và xử lý tài sản, vốn, quỹ và các khoản lỗ; các loại tài sản không chia.

Điều 17. Nguyên tắc trả thù lao cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên; nguyên tắc trả tiền lương, tiền công cho người điều hành, người lao động.

Chương 5:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Xử lý vi phạm điều lệ và nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ.

1. Nguyên tắc xử lý vi phạm Điều lệ HTX.

2. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung điều lệ

Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ HTX..... được Đại hội thành viên thông qua ngày.... tháng..... năm..... và có hiệu lực thi hành kể từ ngày HTX được cấp Giấy chứng nhận đăng ký HTX.

2. Hội đồng quản trị HTX xây dựng quy chế, nội quy về quản lý sử dụng tài sản của HTX; sử dụng lao động; khen thưởng; xử lý vi phạm trong HTX; chế độ làm việc của Hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, Giám đốc HTX và các chức danh khác trong HTX.

3. Mọi sửa đổi, bổ sung Điều lệ HTX..... phải thông qua Đại hội thành viên.

4. Tất cả các thành viên HTX..... có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ HTX.

5. Điều lệ HTX..... là văn bản pháp lý của HTX được gửi đến cơ quan đăng ký HTX và toàn thể thành viên HTX.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HTX

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ CỦA HTX**PHẦN I. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên hợp tác xã
2. Địa chỉ trụ sở chính
3. Vốn điều lệ
4. Số lượng thành viên
5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

II. Tổ chức: bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của HTX

PHẦN II. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG**THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

I. Tổng quan về tình hình thị trường

II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã

III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã

PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ

I. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã

II. Phân tích cạnh tranh

III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã

IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh của HTX căn cứ vào hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp HTX tạo việc làm)

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên hoặc hợp đồng lao động đối với thành viên (đối với trường hợp HTX tạo việc làm)

V. Kế hoạch Marketing

VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh dịch vụ

PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

I. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận trong năm kế hoạch và những năm tiếp theo.

II. Phương án huy động và sử dụng vốn

III. Phương án tài chính khác

PHẦN V. KẾT LUẬN

Các giấy tờ gửi kèm:

-
-
-

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HTX

(Ký và ghi họ tên)

I. THÀNH VIÊN LÀ ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp ² (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày.... tháng.... năm...
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

² Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

³ Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

THAM KHẢO

Phụ lục 4

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN
HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp ¹ (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A. Danh sách Hội đồng quản trị													
1													
2													
3													
4													
5													
B. Danh sách Ban kiểm soát (kiểm soát viên)													
1													
2													
3													

....., ngày.... tháng.... năm...
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
 CỦA HỢP TÁC XÃ**
 (Ký, ghi họ tên và đóng dấu)²

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên
² Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu